

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT_(NTVA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đức Toàn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</i>	Phí thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Toàn trình	X
2	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Toàn trình	X
3	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Toàn trình	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
4	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</i>	Không	<i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Một phần	X
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</i>	Không	<i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Một phần	X

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Một phần	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
2	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Toàn trình	X
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Toàn trình	X
4	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Toàn trình	X
5	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Một phần	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
	hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát							
6	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Một phần	X
7	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Toàn trình	X
8	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể	<i>Trung tâm Phục vụ hành</i>	Không	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</i>	X	Toàn trình	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
	khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>chính công cấp xã</i>		<i>quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>			
9	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Phí thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Một phần	X
10	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Phí thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Một phần	X
11	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</i>	Phí thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần	<i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</i>	X	Toàn trình	X